

Gia Lai, ngày 11 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tạm ứng kinh phí thực hiện phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona năm 2020 (lần 3)

Căn cứ Quyết định số 859/QĐ-UBND ngày 22/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế Gia Lai;

Căn cứ nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 09/4/2020 của Ủy ban nhân dân về việc tạm ứng kinh phí cho Sở Y tế để thực hiện công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn gây ra;

Theo Công văn số 385/STC-HCSN ngày 26/02/2020 về việc tạm ứng kinh phí thực hiện phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp tạm ứng kinh phí thực hiện phòng chống dịch virus Corona năm 2020 của các đơn vị trực thuộc Sở Y tế theo biểu mẫu đính kèm.

Điều 2. Căn cứ kinh phí cấp tạm ứng năm 2020 được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 11/5/2020, thay thế quyết định số 450/QĐ-SYT ngày 20/4/2020 ban hành về việc tạm ứng kinh phí thực hiện phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona năm 2020.

Điều 4. Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. / *Ưn*

Nơi nhận :

- Sở Tài chính;
- KBNN tỉnh;
- Đơn vị sử dụng ngân sách;
- KBNN nơi giao dịch (gửi qua đơn vị sử dụng ngân sách);
- Lưu : VT; KH-TC

Ưn

GIÁM ĐỐC



Mai Xuân Hải



PHÂN BỐ TẠM ỨNG KINH PHÍ CHI NGÂN SÁCH CẤP TỈNH NĂM 2020 LẦN 3

(Kèm theo Quyết định số: 485 / QĐ-SYT ngày 11/5/2020 của Sở Y tế tỉnh Gia Lai)

ĐVT : đồng

Nguồn kinh phí	Dự toán chi năm 2020	Ghi chú
Tổng số kinh phí được phân bổ	8.719.000.000	(1)
1. Sự nghiệp y tế (KP không thường xuyên)	8.719.000.000	
- Bệnh viện đa khoa tỉnh	748.440.000	
- Bệnh viện Nhi	334.500.000	
- Bệnh viện Lao và Bệnh phổi	333.500.000	
- Bệnh viện 331	334.500.000	
- TTYT TP Pleiku	334.500.000	
- TTYT thị xã An Khê	337.500.000	
- TTYT thị xã Ayun Pa	337.500.000	
- TTYT huyện Krông Pa	339.360.000	
- TTYT huyện IaPa	337.500.000	
- TTYT huyện Phú Thiện	335.500.000	
- TTYT huyện Chư Pưh	335.500.000	
- TTYT huyện Chư Sê	334.500.000	
- TTYT huyện Chư Prông	334.500.000	
- TTYT huyện Chư Đức Cơ	334.500.000	
- TTYT huyện Kông Chro	337.500.000	
- TTYT huyện Kbang	337.500.000	
- TTYT huyện Đak Pơ	336.500.000	
- TTYT huyện Mang Yang	335.500.000	
- TTYT huyện Đak Đoa	335.500.000	
- TTYT huyện Chư Păh	335.500.000	
- TTYT huyện Ia Grai	335.500.000	
- Trung tâm kiểm soát bệnh tật	1.002.000.000	
- Sở Y tế	251.700.000	(2)

Tổng kinh phí phân bổ: Tám tỷ bảy trăm mười chín triệu đồng chẵn./

Ghi chú

(1) Dự toán cấp tạm ứng kinh phí thực hiện phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona.

(2) Dự toán cấp tạm ứng kinh phí cho Sở y tế 251.700.000 đồng (Công an tỉnh: 248.560.000 đồng; Sở Ngoại vụ: 3.140.000 đồng).

**BẢNG PHÂN BỐ CHI TIẾT TẠM ỨNG KINH PHÍ
CHO CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐỀ THỰC HIỆN PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

Đơn vị tính: Triệu đồng

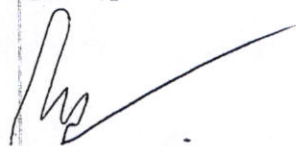
TT	NỘI DUNG	BVĐK tỉnh	Bệnh viện Nhi	BV Lao và BP	Bệnh viện 331	TTYT TP Pleiku	TTYT TX An Khê	TTYT TX Ayun Pa	TTYT H. Krông Pa	TTYT huyện Ia Pa	TTYT H. Phú Thiện	TTYT H. Chư Pưh	TTYT H. Chư Sê	TTYT H. Chư Prông	TTYT H. Đăk Cờ	TTYT H. Kông Chro	TTYT H. KBang	TTYT H. Đăk Pơ	TTYT H. Mang Yang	TTYT H. Đăk Đoa	TTYT H. Chư Păh	TTYT H. Ia Grai	Trung tâm KSBT	Sở Y tế	Tổng cộng
1	Nhu yếu phẩm cho đối tượng cách ly	40	18	18	18	18	18	18	18	18	18	18	18	18	18	18	18	18	18	18	18	18			400
2	Kinh phí vận chuyển đối tượng từ nơi phát hiện về cơ sở cách ly	12	5	4	5	5	8	8	9,86	8	6	6	5	5	5	8	8	7	6	6	6	6	8	3,14	150
3	Chi phí khám, chữa bệnh khác đối với trường hợp đang trong thời gian cách ly y tế tập trung	10,0	3,5	3,5	3,5	3,5	3,5	3,5	3,5	3,5	3,5	3,5	3,5	3,5	3,5	3,5	3,5	3,5	3,5	3,5	3,5	3,5			80
4	Tiền ăn cho đối tượng cách ly	80	36	36	36	36	36	36	36	36	36	36	36	36	36	36	36	36	36	36	36	36			800
5	Chế độ phụ cấp chống dịch cho cán bộ y tế, người lao động tham gia phòng, chống dịch	270	130	130	130	130	130	130	130	130	130	130	130	130	130	130	130	130	130	130	130	130	130		3.000
6	Chế độ đối với người tham gia thường trực chống dịch 24/24 giờ	176,44	75	75	75	75	75	75	75	75	75	75	75	75	75	75	75	75	75	75	75	75	75	248,56	2.000
7	Cán bộ y tế thường trực 24/24 giờ tại cơ sở điều trị cách ly y tế để chăm sóc, điều trị	160	67	67	67	67	67	67	67	67	67	67	67	67	67	67	67	67	67	67	67	67			1.500
8	Kinh phí truyền thông																						150		150
9	Vận chuyển mẫu xét nghiệm																						139		139
10	Mua Bộ kit xét nghiệm và dụng cụ xét nghiệm																						300		300
11	Kinh phí hỗ trợ cho đội xử lý môi trường																						200		200
	Tổng cộng:	748,44	334,5	333,5	334,5	334,5	337,5	337,5	339,36	337,5	335,5	335,5	334,5	334,5	334,5	337,5	337,5	336,5	335,5	335,5	335,5	335,5	1.002	251,70	8.719

Ghi chú: Kinh phí Sở Y tế:

- Cấp cho Công an tỉnh 248,56 triệu đồng (thực hiện theo Công văn số 1190/VP-KTTH ngày 10/4/2020 của Văn phòng UBND tỉnh Gia Lai);

- Cấp cho Sở Ngoại vụ 3,14 triệu đồng (thực hiện theo Công văn số 933/UBND-NC ngày 27/4/2020 của UBND tỉnh Gia Lai và đề nghị của Sở Ngoại vụ tại Công văn số 257/SNgV-VP ngày 04/5/2020)

Người lập



Đồng Vĩnh Hiếu

Gia Lai, ngày 11 tháng 5 năm 2020

Người duyệt



Mai Xuân Hải